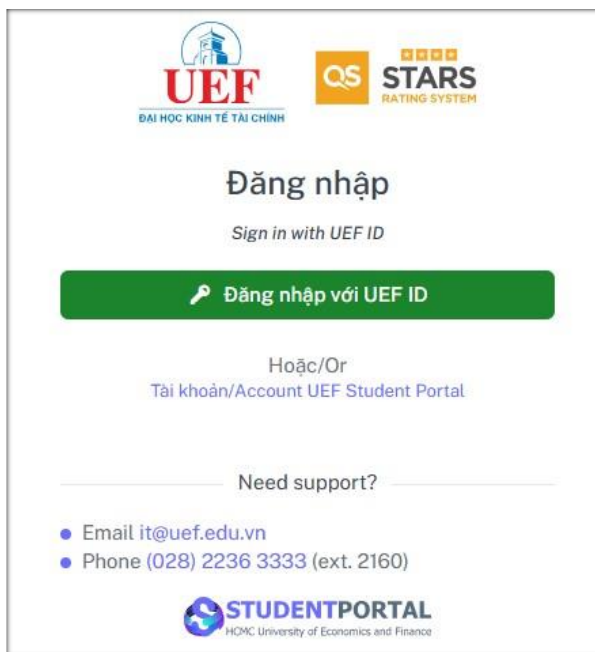


HƯỚNG DẪN NỘP CHỨNG CHỈ XÉT TỐT NGHIỆP NĂM 2026

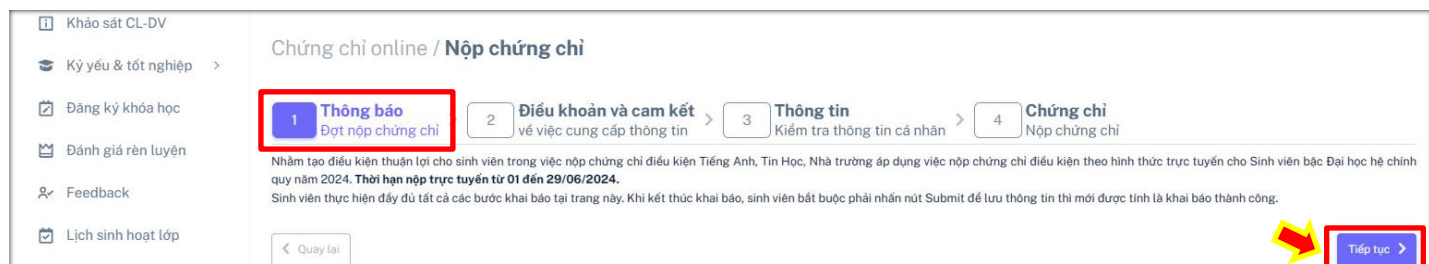
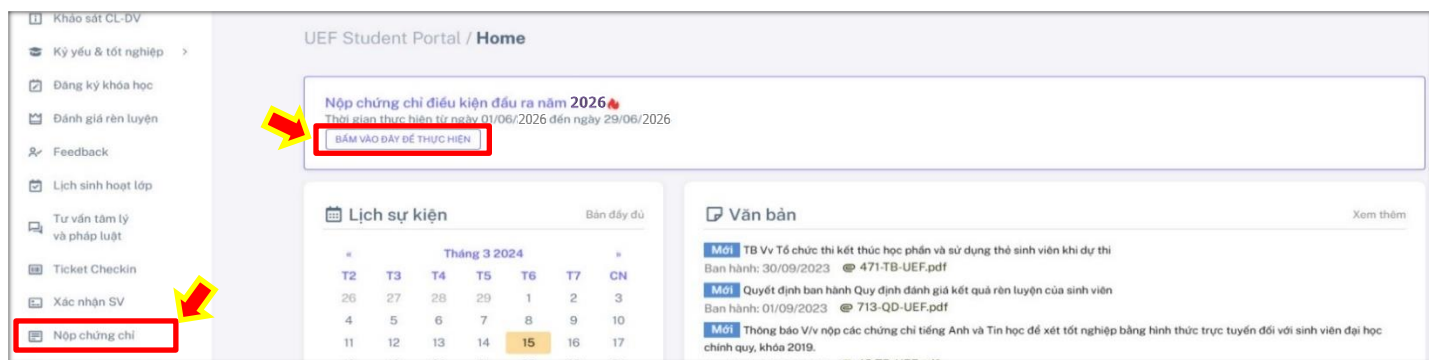
1. Truy cập vào địa chỉ <https://student.uef.edu.vn>
2. Đăng nhập bằng UEF ID hoặc Tài khoản UEF



Hình 1: Giao diện đăng nhập

3. Thông tin cần biết về việc nộp chứng chỉ xét tốt nghiệp trực tuyến

Trong thời gian triển khai nộp chứng chỉ xét tốt nghiệp, sẽ xuất hiện thông báo tại trang chủ. Chọn **“BẤM VÀO ĐÂY ĐỂ THỰC HIỆN”** hoặc chọn **“Nộp chứng chỉ”** trên menu để bắt đầu nộp chứng chỉ.



Hình 2: Thông báo nộp chứng chỉ xét tốt nghiệp - Trang chủ



Hình 3: Điều khoản về nghĩa vụ sinh viên, quyền và nghĩa vụ của phòng đào tạo

Sinh viên đọc **Mục số 1, 2** để nắm rõ quy trình nộp và các điều khoản về nghĩa vụ của sinh viên, quyền và nghĩa vụ của phòng đào tạo. Sau đó, SV chọn “**Tiếp tục**” để tiến hành nộp chứng chỉ.

Lưu ý: *Tất cả các chứng chỉ nộp sẽ được trường gửi đi xác minh. Sau khi có kết quả xác minh chứng chỉ là hợp lệ thì trường mới công nhận chứng chỉ của SV và đưa vào xét tốt nghiệp. Tùy theo quy định của đơn vị cấp chứng chỉ mà thời gian phản hồi kết quả từ 10 đến 20 ngày làm việc. Các trường hợp nộp chứng chỉ giả sẽ bị đơn vị cấp chứng chỉ xử lý cấm thi từ 2 đến 3 năm kể từ ngày có kết quả chứng chỉ không hợp pháp.*

4. Xác thực thông tin và nộp chứng chỉ

- **Mục số 3:** SV thực hiện xác thực thông tin cá nhân. Đây là **thông tin dùng để xác minh chứng chỉ**. Do đó, **nếu số Điện thoại và số Căn cước chưa chính xác thì nhấn nút “điều chỉnh”, cập nhật lại thông tin đúng và bấm “Lưu và tiếp tục”**. Sau đó, chọn “**Tiếp tục**” để nộp chứng chỉ.



Hình 4: Giao diện xác nhận thông tin sinh viên.

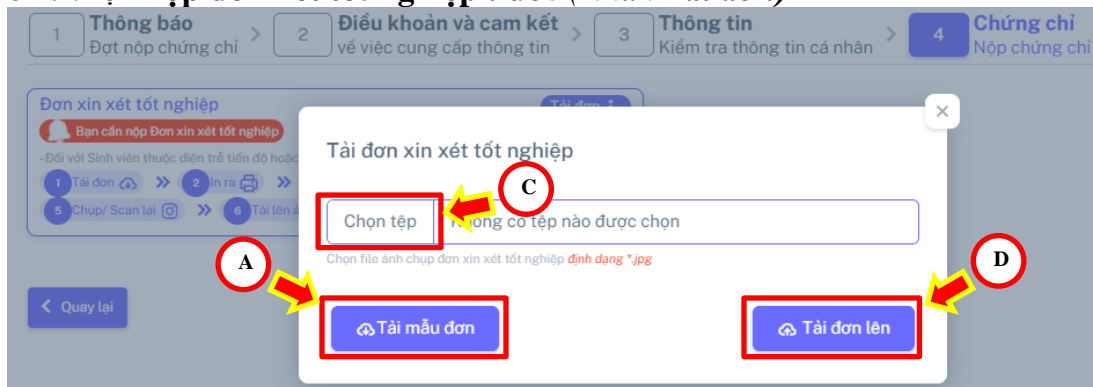
- **Mục số 4:** Sinh viên tiến hành nộp chứng chỉ.

Đối với SV K2021 trở về trước nếu đã học đạt tất cả môn trong CTĐT và DTBTL ≥ 2.0 . **Bước 1: chọn nộp đơn để nghị xét tốt nghiệp. Bước 2: chọn nộp các chứng chỉ để được xét tốt nghiệp trở tiến độ. SV K2022 không nộp đơn này.**



Hình 5: Giao diện chọn chứng chỉ nộp

- SV Khóa 2021 trở về trước (đã học đạt tất cả môn trong CTĐT và ĐTB tích lũy ≥ 2.0)
 - Bước 1: chọn nộp đơn xét tốt nghiệp trước (Nhấn Tải đơn)



- A. Nhấn Tải mẫu đơn để lấy mẫu đơn đề nghị xét tốt nghiệp (file word)
- B. In ra giấy; Điền đầy đủ thông tin và ký tên; Chụp ảnh đơn đã điền và ký tên
- C. Nhấn Chọn tệp để chọn ảnh chụp đơn (phải là ảnh chụp đơn đã điền đầy đủ thông tin và ký tên. Hình ảnh cần sáng, rõ nét và đầy đủ thông tin, định dạng .JPEG từ 0.5Mb đến 4Mb)
- D. Nhấn Tải đơn lên để lưu đơn (hoàn tất bước 1).

- Bước 2: chọn nộp các chứng chỉ.

- SV Khóa 2022 (đúng tiến độ) chỉ cần nộp chứng chỉ.

SV chọn 1 loại chứng chỉ cần nộp, nhập các thông tin tương ứng theo mẫu và chọn lưu chứng chỉ. Sau đó, SV chọn tiếp loại chứng chỉ khác để nộp cho đến khi nộp đủ.

Lưu ý: Các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế có giá trị sử dụng là 2 năm kể từ ngày thi.

4.1 Nộp chứng chỉ tiếng Anh IELTS (Điểm ≥ 5.5)

Hình 6: Giao diện nhập thông tin chứng chỉ IELTS

- Mục 1: chọn Centre stamp (nơi cấp chứng chỉ)
- Mục 2: nhập Test report form number (nhập đầy đủ phần chữ và phần số).
- Mục 3: nhập Date (định dạng dd/mm/yyyy).
- Mục 4 → 8: nhập điểm số (tương ứng trên chứng chỉ gốc).
- Mục 9: nhấn Chọn tệp và tiến hành chọn chứng chỉ phù hợp (phải là ảnh chụp chứng chỉ gốc, hình ảnh cần sáng, rõ nét và đầy đủ thông tin, định dạng .JPEG từ 0.5Mb đến 4Mb).
- Sau đó, nhấn nút Tải chứng chỉ để lưu (cần tải ảnh lên mới hoàn thành nộp chứng chỉ)

4.2 Nộp chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT (Điểm ≥ 65)

Hình 7: Giao diện nhập thông tin chứng chỉ TOEFL iBT

- Mục 1: nhập Appointment Number (nhập đầy đủ phần chữ và phần số).
- Mục 2: nhập Username/Password (username và password cách nhau bằng dấu "/").
- Mục 3: nhập Test Date (định dạng dd/mm/yyyy).
- Mục 4 → 8: nhập điểm số (tương ứng điểm trên chứng chỉ gốc).
- Mục 9: nhấn Chọn tệp và tiến hành chọn chứng chỉ phù hợp (phải là ảnh chụp chứng chỉ gốc, hình ảnh cần sáng, rõ nét và đầy đủ thông tin, định dạng .JPEG từ 0.5Mb đến 4Mb).
- Sau đó, nhấn nút Tải chứng chỉ để lưu (cần tải ảnh lên mới hoàn thành nộp chứng chỉ)

4.3 Nộp chứng chỉ tiếng Anh TOEIC - 2 kỹ năng Nghe và Đọc (Điểm ≥ 605)

Hình 8: Giao diện nộp chứng chỉ TOEIC

- Mục 1: nhập Identification Number.
- Mục 2: nhập Test Date (định dạng dd/mm/yyyy).
- Mục 3: nhập điểm Listening (tương ứng điểm trên chứng chỉ gốc).
- Mục 4: nhập điểm Reading (tương ứng điểm trên chứng chỉ gốc).
- Mục 5: nhập điểm Total Score (tương ứng điểm trên chứng chỉ gốc).
- Mục 6: nhấn Chọn tệp và tiến hành chọn chứng chỉ phù hợp (phải là ảnh chụp chứng chỉ gốc, hình ảnh cần sáng, rõ nét và đầy đủ thông tin, định dạng .JPEG từ 0.5Mb đến 4Mb).
- Sau đó, nhấn nút Tải chứng chỉ để lưu (cần tải ảnh lên mới hoàn thành nộp chứng chỉ)

Chú ý: chứng chỉ TOEIC yêu cầu SV chụp ảnh chứng chỉ kèm theo Thẻ Căn cước (Căn cước công dân) để xác thực thông tin chứng chỉ.

4.4 Nộp chứng chỉ tiếng Anh VSTEP - Năng lực ngoại ngữ 6 bậc (Bậc ≥ 3)

Ảnh màu chụp **chứng chỉ gốc kèm CCCD (như mẫu), rõ nét và đầy đủ thông tin, định dạng .JPEG từ 0.5Mb đến 4Mb**

Hình 9: Giao diện nộp chứng chỉ VSTEP

- **Mục 1:** chọn Nơi cấp chứng chỉ.
 - **Mục 2:** nhập Số hiệu/Certificate number (nhập đầy đủ phần chữ và phần số kể cả số 0).
 - **Mục 3:** nhập Số vào sổ/Reference number (nhập đầy đủ phần chữ và phần số kể cả số 0).
 - **Mục 4:** nhập Ngày thi (định dạng dd/mm/yyyy).
 - **Mục 5→9:** nhập điểm số (tương ứng điểm trên chứng chỉ gốc).
 - **Mục 10:** nhấn Chọn tệp và tiến hành chọn chứng chỉ phù hợp (phải là ảnh chụp chứng chỉ gốc, hình ảnh cần sáng rõ nét và đầy đủ thông tin, định dạng .JPEG từ 0.5Mb đến 4Mb).
 - Sau đó, nhấn nút Tải chứng chỉ để lưu (cần tải ảnh lên mới hoàn thành nộp chứng chỉ)
- Chú ý:** chứng chỉ VSTEP yêu cầu SV **chụp ảnh chứng chỉ kèm theo Thẻ Căn cước (Căn cước công dân)** để xác thực thông tin chứng chỉ.

4.5 Nộp chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin nâng cao

Ảnh màu chụp **chứng chỉ gốc rõ nét và đầy đủ thông tin, định dạng .JPEG từ 0.5Mb đến 4Mb**

Hình 10: Giao diện nộp chứng chỉ CNTT nâng cao

- **Mục 1:** nhập Số hiệu (nhập đầy đủ phần chữ và phần số kể cả số 0).
- **Mục 2:** nhập Số vào sổ (nhập đầy đủ phần chữ và phần số kể cả số 0).
- **Mục 3:** nhập Ngày cấp (định dạng dd/mm/yyyy).
- **Mục 4:** nhấn Chọn tệp và tiến hành chọn chứng chỉ phù hợp (phải là ảnh chụp chứng chỉ gốc, hình ảnh cần sáng, rõ nét và đầy đủ thông tin, định dạng .JPEG từ 0.5Mb đến 4Mb).
- Sau đó, nhấn nút Tải chứng chỉ để lưu (cần tải ảnh lên mới hoàn thành nộp chứng chỉ)

4.6 Nộp chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản

Chứng chỉ Tin học

Tên chứng chỉ: Ứng dụng CNTT cơ bản

Nơi cấp chứng chỉ: Trường ĐH. Kinh tế - Tài chính TP. HCM

Số hiệu: 1

Số vào sổ: 2

Ngày cấp: dd/mm/yyyy 3

Chọn tệp: Không 4 nào được chọn

Ảnh màu chụp **chứng chỉ gốc** rõ nét và đầy đủ thông tin, định dạng **.JPEG** từ 0.5Mb đến 4Mb

Tải chứng chỉ

Hình 11: Giao diện nộp chứng chỉ CNTT cơ bản

- **Mục 1:** nhập **Số hiệu** (nhập đầy đủ phần chữ và phần số kể cả số 0).
- **Mục 2:** nhập **Số vào sổ** (nhập đầy đủ phần chữ và phần số kể cả số 0).
- **Mục 3:** nhập **Ngày cấp** (định dạng **dd/mm/yyyy**).
- **Mục 4:** nhấn **Chọn tệp** và tiến hành chọn chứng chỉ phù hợp (phải là **ảnh chụp chứng chỉ gốc, hình ảnh cân sáng, rõ nét và đầy đủ thông tin, định dạng .JPEG** từ 0.5Mb đến 4Mb).
- Sau đó, nhấn nút **Tải chứng chỉ** để lưu (cần tải ảnh lên mới hoàn thành nộp chứng chỉ)

4.7 Nộp chứng chỉ Tin học ứng dụng (UEF)

Tên chứng chỉ: Chọn tên chứng chỉ 1

Nơi cấp chứng chỉ: Trường ĐH. Kinh tế - Tài chính TP. HCM

Số hiệu (Serial number): 2

Số vào sổ (Certificate number): 3

Ngày cấp (Date of issue): dd/mm/yyyy 4

Chọn tệp: Không có tệp 5 được chọn

Ảnh màu chụp **chứng chỉ gốc** rõ nét và đầy đủ thông tin, định dạng **.JPEG** từ 0.5Mb đến 4Mb

Tải chứng chỉ

Hình 12: Giao diện nộp chứng chỉ Tin học ứng dụng UEF

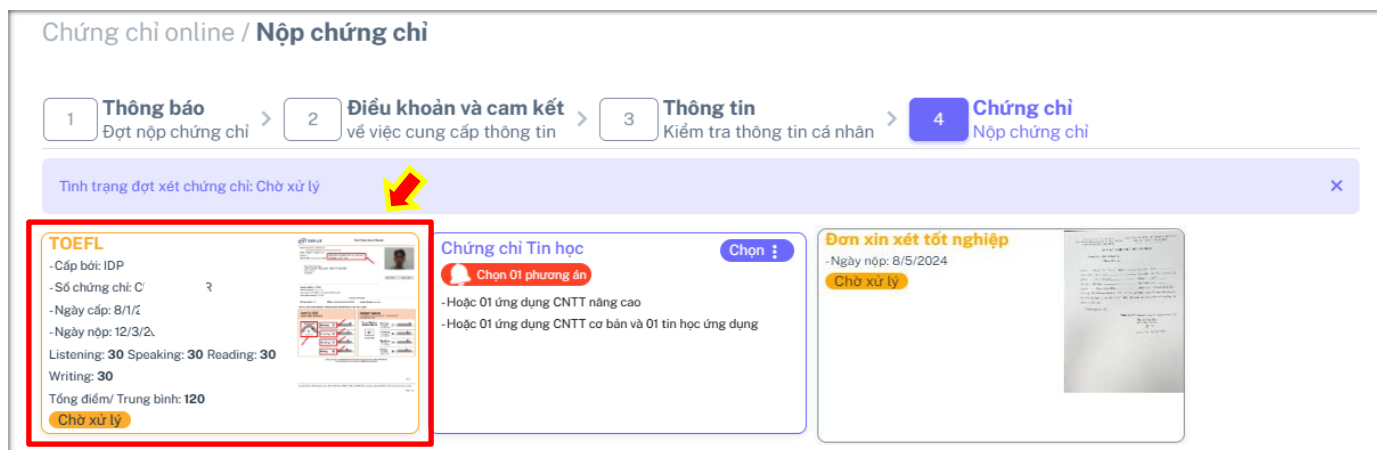
- **Mục 1:** chọn **Tên chứng chỉ** (chọn chính xác tên chứng chỉ TH ứng dụng cần nộp).
- **Mục 2:** nhập **Số hiệu** (nhập đầy đủ phần chữ và phần số kể cả số 0).
- **Mục 3:** nhập **Số vào sổ** (nhập đầy đủ phần chữ và phần số kể cả số 0).
- **Mục 4:** nhập **Ngày cấp** (định dạng **dd/mm/yyyy**).
- **Mục 5:** nhấn **Chọn tệp** và tiến hành chọn chứng chỉ phù hợp (phải là **ảnh chụp chứng chỉ gốc, hình ảnh cân sáng, rõ nét và đầy đủ thông tin, định dạng .JPEG** từ 0.5Mb đến 4Mb).
- Sau đó, nhấn nút **Tải chứng chỉ** để lưu (cần tải ảnh lên mới hoàn thành nộp chứng chỉ)



Lưu ý: Chứng chỉ Tin học ứng dụng UEF mẫu cũ vẫn nộp được (nếu còn thời hạn sử dụng – Hạn sử dụng là 5 năm kể từ ngày cấp). SV khai báo thông tin chứng chỉ tương ứng với những chỗ đánh dấu trên hình (Tên chứng chỉ dịch sang tiếng Việt)

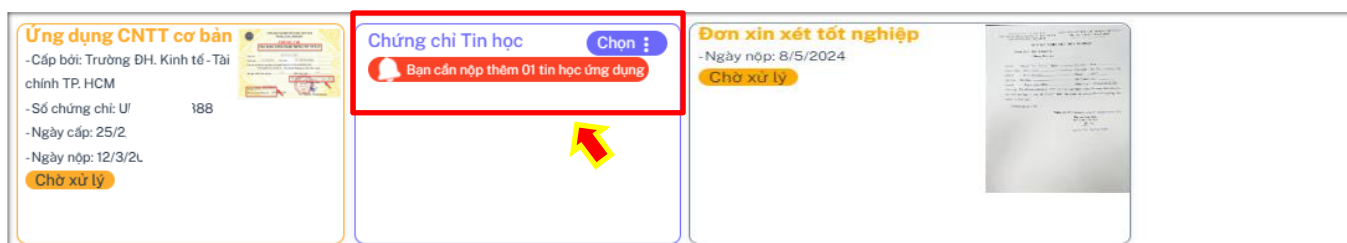
5. Nộp chứng chỉ thành công

- Sau khi lưu chứng chỉ thành công hệ thống sẽ hiển thị giao diện các chứng chỉ đã nộp kèm theo những thông tin mà bạn đã nhập vào.
- Các chứng chỉ vừa nộp vào hệ thống sẽ có tình trạng là “Chờ xử lý” và đợi kết quả từ phòng Đào tạo.



Hình 13: Giao diện sau khi nộp chứng chỉ thành công

- Nếu sinh viên vẫn còn thiếu chứng chỉ (chưa nộp đủ) thì sẽ có thông báo cần nộp thêm chứng chỉ (như hình sau). Sinh viên tiếp tục chọn loại chứng chỉ muốn nộp thêm như các bước trên.



Lưu ý: Sinh viên sau khi nộp chứng chỉ thành công vẫn **có thể xóa bỏ chứng chỉ đã nộp để nộp lại** chứng chỉ khác. Với **điều kiện**, chứng chỉ đó đang trong tình trạng “**Chờ xử lý**” hoặc “**Không đạt tiêu chuẩn**”. Bằng cách nhấn vào hình chứng chỉ cần xóa ⇒ chọn **Xóa chứng chỉ**.



6. Trả kết quả

- Sau khi hoàn tất việc nộp chứng chỉ, các **thông tin và ảnh chứng chỉ** sẽ được **chuyển đến phòng Đào tạo**.
- Phòng Đào tạo sẽ tiến hành xác minh tính hợp lệ của chứng chỉ. Tình trạng chứng chỉ sẽ chuyển thành “**Đang xử lý**”.
- Khi có **phản hồi từ đơn vị cấp chứng chỉ**, phòng Đào tạo sẽ cập nhật kết quả chứng chỉ của sinh viên tại trang này. Tình trạng chứng chỉ sẽ chuyển thành “**Đạt tiêu chuẩn**” hoặc “**Không đạt tiêu chuẩn**”.
- Sinh viên theo dõi mục này để biết kết quả kiểm tra chứng chỉ. Nếu chứng chỉ “**Không đạt tiêu chuẩn**” (do *chứng chỉ quá hạn, giả mạo, không đủ điểm, sai/thiếu hình, sai/thiếu thông tin, khác quy định...*) thì sinh viên **phải nộp lại chứng chỉ khác hợp lệ** để được xét tốt nghiệp.

-----oOo-----